

Số: 11 /2025/HNGĐ-ST

Ngày: 17/02/2025

V/v “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Tư**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thanh Trang**

Bà **Đặng Thị Hoàng Anh**.

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Kiến Toàn – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Hào – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 44/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2024 về “Tranh chấp ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 07/01/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Lệ Q**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp Phước Trinh B, xã Bình Phước, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.(Vắng mặt)

- Bị đơn: Anh **Lin Shih Y**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: số 128, lộ Điền Nam, khóm 018, thôn Điền Dương, làng Tân Viên, huyện Bình Đông, Đài Loan. .(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Nguyễn Thị Lệ Quyên trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Lệ Qn kết hôn cùng anh Lin Shih Y và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 04/9/2018 tại Ủy ban nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long. Sau kết hôn không lâu thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Anh Lin Shih Y về Đài Loan sống cho đến nay. Vợ chồng ít gần gũi nên tình cảm vợ chồng phai nhạt dần, không còn quan tâm chăm sóc nhau, bất đồng quan điểm, phong tục tập quán khác nhau không thể tiếp tục xây dựng

hạnh phúc gia đình. Chị Nguyễn Thị Lệ Q nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Lin Shih Y.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung vợ chồng: chị Nguyễn Thị Lệ Q trình bày không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 07/5/2024 Tòa án thực hiện ủy thác tư pháp tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án, ngày mở phiên họp, phiên tòa cho anh Lin Shih Y là người nước ngoài đang sinh sống tại Đài Loan.

- *Quan điểm của Kiểm sát viên:*

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã thực hiện đầy đủ, đúng thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Lệ Q. Chị Nguyễn Thị Lệ Q được ly hôn với anh Lin Shih Y. Về con chung, tài sản chung và nợ chung của vợ chồng thì chị Q trình bày không có nên không xem xét. Chị Q phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm và lệ phí ủy thác tư pháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại thời điểm Tòa án thụ lý giải quyết vụ việc tranh chấp ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Lệ Q và anh Lin Shih Yuan thì chị Q là người Việt Nam, anh Lin Shih Y là người nước ngoài đang sinh sống tại Đài Loan, nên đây là quan hệ hôn nhân có yếu tố nước ngoài. Do đó vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án Việt Nam quy định tại điểm d khoản 1 Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 37 và điểm c khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long. Về pháp luật được áp dụng để giải quyết vụ việc là pháp luật Việt Nam được quy định tại khoản 2 Điều 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Ngày 04/11/2024 chị Nguyễn Thị Lệ Q có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đối với anh Lin Shih Y đã được tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, ngày mở phiên họp, phiên tòa theo đường ủy thác tư pháp. Căn cứ kết quả ủy thác tư pháp số 2940/BTP-PLQT ngày 03 tháng 10 năm 2024 của Bộ tư pháp trả lời Hồ sơ ủy thác tư pháp được gửi tại Đồn Công an. Anh Lin Shih Y không có văn bản trả lời gởi cho Tòa án, anh không có mặt tại phiên tòa. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị Lệ Q và anh Lin Shih Y có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện M T, tỉnh Vĩnh Long và được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 04/9/2018, nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc không bao lâu thì anh Lin Shih Y về Đài Loan. Chị Lệ Q ở Việt Nam nên vợ chồng ít gần gũi dẫn đến tình cảm ngày càng nhạt dần. Phong tục tập quán khác nhau nên dễ phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc nhau, không còn chia sẻ các công việc chung trong gia đình; tình cảm vợ chồng không hàn gắn được làm cho hôn nhân lâm vào trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu của chị Lệ Q được ly hôn với anh Lin Shih Y là có cơ sở, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên được chấp nhận.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: chị Nguyễn Thị Lệ Q trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí hôn nhân sơ thẩm và chi phí tố tụng: nguyên đơn phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 và Điều 127 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 469; điểm c khoản 1 Điều 37; điểm c khoản 1 Điều 40; Điều 474, 476; điểm a khoản 5 Điều 477; các Điều 266, 271, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Lệ Q.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Lệ Q được ly hôn với anh Lin Shih Y.

1.2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Lệ Q trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Lệ Q phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 001500 ngày 26/4/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

Về chi phí tố tụng: Chị Nguyễn Thị Lệ Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) lệ phí ủy thác tư pháp, được khấu trừ vào số tiền 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0015016 ngày 13/5/2024 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Về thời hạn kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Lệ Q có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ; Anh Lin Shih Yuan có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết hợp lệ theo quy định của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- CATAND tỉnh Vĩnh Long;
- Cục THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND huyện M Tt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đã ký

Nguyễn Thị Tư